

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ BA ĐỒN

TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày 12 - 7 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Công Nghĩa

Ông Mai Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1993, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1962; vợ, con: chưa có. Quá trình nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/9/2018 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 17/03/2019 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn thị xã B rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/8/2023 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 35 tháng tù theo Bản án số 10/2024/HS-ST ngày

05/3/2024. Hiện bị cáo đang thi hành án tại Phân trại số 4, Trại giam số 6 - Cục C10, Bộ Công an; tiền án có 02 tiền án: Ngày 06/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03/2012/HSST; ngày 25/12/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 59/2015/HSST; tiền sự: không. Bị cáo hiện đang thi hành án tại Phân trại số 4, Trại giam số 6 - Cục C10, Bộ Công an. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hoàng Thị Kiều D, sinh năm 1961; nơi cư trú: tổ dân phố 3, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 17/03/2019, Nguyễn Thanh H đi bộ dọc đường liên thôn V, xã Q, khi gần đến nhà ông Hoàng Hiếu N ở cùng thôn, thấy hàng rào thấp nên H trèo qua hàng rào nhà ông N rồi đi vào hướng cửa nhà bếp, H dùng tay vặn khóa thì mở được cửa. H đi vào trong nhà đến khu vực phòng lõi thì phát hiện có một người đàn ông đang nằm ngủ, trên đầu giường để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y, màu trắng, H lén lút lấy điện thoại rồi cất giấu trong túi quần, sau đó H đi ra gian nhà ngoài tiếp tục tìm kiếm tài sản thì thấy một người phụ nữ đang ngủ trên giường, bên cạnh dưới nền nhà có một chiếc túi xách màu xám, H lén lút đi đến lấy chiếc túi xách trên rồi đưa ra khu vực nhà bếp. H mở túi xách ra xem thì thấy bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen và số tiền 3.200.000 đồng. H lấy số tiền, cùng máy điện thoại di động bỏ vào túi quần của mình và để túi xách ở trên ghế tại nhà bếp rồi theo hướng đột nhập cũ đi ra khỏi nhà và khóa cửa lại như cũ. Sau khi lấy được tài sản, H đi về tại một ngôi nhà hoang thuộc thôn V, xã Q lấy tài sản đã chiếm đoạt được kiểm tra và phát hiện máy điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Y bị lỗi màn hình nên H đã vứt lại phía sau vườn của nhà hoang rồi ngủ lại đây. Đến

khoảng 14 giờ ngày 20/3/2019, H gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Huy H, nhờ H mang điện thoại đi bán để lấy tiền tiêu xài. Quá trình đưa điện thoại cho H, H nói đây là máy điện thoại của mình có được trong quá trình đánh bài do người khác cầm cố, nay không có tiền nên bán để tiêu xài. Nghe H nói vậy nên H đã tin tưởng mang máy điện thoại trên đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Tuấn A mobile ở thôn V, xã Q bán cho anh Nguyễn Tuấn A với giá 4.500.000 đồng, sau đó H đưa toàn bộ số tiền trên cho H. Đến ngày 21/3/2019, H bắt xe vào thành phố Hồ Chí Minh và tiêu xài hết số tiền trên. Sau khi phát hiện mất tài sản chị Hoàng Thị Kiều D đã làm đơn trình báo Công an thị xã B. Đến ngày 12/4/2019, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, vụ án chưa xác định được bị can nên ngày 12/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự. Trong thời gian tạm đình chỉ điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ xác định đối tượng Nguyễn Thanh H là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Hoàng Thị Kiều D.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 26/3/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y, màu trắng trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 350.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 13.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 17.050.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị Kiều D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y bị H chiếm đoạt, sau đó vứt ở bãi cỏ tại ngôi nhà hoang thuộc thôn V, xã Q, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng kết quả không tìm thấy.

Về dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị Kiều D đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, đồng thời có đơn không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 3.200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y. Anh Nguyễn Tuấn A đã mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 với giá 4.500.000 đồng cũng có đơn không yêu cầu bị cáo và người liên quan bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT - VKSBD ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 35 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã B, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Về Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không xem xét

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự để nộp ngân sách hà nước

Tại phiên Tòa bị cáo nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tham gia tranh luận thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có điều kiện trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố đối với bị cáo. Như vậy, đã đủ cơ sở để khẳng định vào khoảng 03 giờ ngày 17/3/2019, Nguyễn Thanh H đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Hoàng Thị Kiều D để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản là 17.050.000 đồng, trong đó có 3.200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 trị giá 13.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y trị giá 350.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh H tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên thuộc tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích, điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng nguy hiểm, coi thường pháp luật, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù thật nghiêm khắc nhằm đảm bảo tính răn đe của pháp luật

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo Nguyễn Thanh H ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 35 tháng tù tại Bản án số 10/2024/HS-ST

ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Tuấn A là người đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 từ Nguyễn Huy H; Nguyễn Huy H là người được bị cáo Nguyễn Thanh H nhờ đưa điện thoại mà H trộm cắp đi bán nhưng Tuấn A và H đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ yếu tố để cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B thu giữ và trả lại cho bị hại theo đúng quy định. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra không có ý kiến gì nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị Kiều D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh H bồi thường về dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn A cũng có đơn không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 4.500.000 đồng mà anh đã mua điện thoại nên không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Hải phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 35 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 71 (bảy mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023 (ngày tạm giữ, tạm giam của bản án số 10/2024/HS-ST ngày 05/3/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/7/2024 (đối với những người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật (đối với những người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA;
- THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tướng Thị Hà